TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2025/QĐST-HNGD	*Quận 7, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 48, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Thái Nam L, sinh năm 1986

Căn cước công dân số: 045086000095

Địa chỉ: Số B1.13.10 chung cư T, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Căn cước công dân số: 030187008679

Địa chỉ: Số 13.10 Block B1, chung cư T, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 02 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cụ thể:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 39, quyển số: 01 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Q cấp ngày 11/8/2015).

[2] Về con chung: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H xác định có ba con chung tên Thái Nam V, sinh ngày 08/02/2016, Thái Ngọc Minh C, sinh ngày 20/5/2017 và Thái Ngọc Bảo C, sinh ngày 15/8/2021. Hai bên thỏa thuận ông Thái Nam L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba trẻ Thái Nam V, Thái Ngọc Minh C và Thái Ngọc Bảo C cho đến khi các trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng cho con do hai bên tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí Tòa án: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 39, quyển số: 01 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Q cấp ngày 11/8/2015).

- Về con chung: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H xác định có ba con chung tên Thái Nam V, sinh ngày 08/02/2016, Thái Ngọc Minh C, sinh ngày 20/5/2017 và Thái Ngọc Bảo C, sinh ngày 15/8/2021. Hai bên thỏa thuận ông Thái Nam L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ba trẻ Thái Nam V, Thái Ngọc Minh C và Thái Ngọc Bảo C cho đến khi các trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng cho con do hai bên tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền, lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23P, số: 0037135 ngày 13/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Thái Nam L và bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Đương sự;
- UBND xã C, huyện C, tỉnh Q (GCNKH số: 39, quyển số: 01, đăng ký ngày 11/8/2015);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. (*Việt Phương*)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh

TAND QUẬN 7

XNA270225.TLQDBA.111